TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 18/2019/HS-ST Ngày 28-8-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Thúy;

2. Ông Trần Duy Hồ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Tống Văn E (tên gọi khác: Dai E), sinh năm 1998 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm CD, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Tống Văn C, sinh năm 1953 và bà Lê Thị N, sinh năm 1959; Gia đình có 03 anh chị E, bị cáo là con thứ út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 08/11/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã HN quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, đến ngày 01/8/2018 chấp hành xong quyết định; Tiền án: Chưa; Về nhân thân: Vào ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/4/2017; Tạm giữ: Từ ngày 14/5/2019 đến ngày 21/5/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giam: Không (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trương Mạnh Tr (tên gọi khác: Lé), sinh năm 1998 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm ST, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Thị N, sinh năm 1959 (vắng mặt);

2.Tống Văn C, sinh năm 1953 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm CD, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người chứng kiến:* Bùi Văn G, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm CD, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 14/5/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã HN phối hợp với Công an phường AL, thị xã HN, kiểm tra hành chính nhà Tống Văn E (Dai E), ngụ khóm CD, phường AL, thị xã HN, phát hiện Tống Văn E đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong khu vực gian nhà bếp nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp, chưa xác định được trọng lượng);

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01(một) nõ bằng thủy tinh; 01 (một) chai nhựa tự chế; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng-trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng-trắng;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại;

- 01 (một) hột quẹt gas (bật lửa) màu xanh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu MASTEL màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (cùng sim điện thoai số 0387556184) .

Tại bản kết luận giám định số: 388/KL-KTHS ngày 16/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

"Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,1371 gam loại Methamphetamine, (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)".

Quá trình điều tra, Tống Văn E thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của Tống Văn E, mua của một người thanh niên không biết tên và địa chỉ cụ thể tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang với giá 200.000đồng, mục đích để sử dụng. Điện thoại di động hiệu MASTEL màu đen nguồn gốc của Trương Mạnh Tr (nhà ở khóm ST, phường

AL) cho Tống Văn E, sim điện thoại số 0387556184 là của Tống Văn E mua, điện thoại dùng liên lạc với người thân, không sử dụng vào việc mua ma túy để sử dụng. Cái nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy Tống Văn E mượn của người có tên Thiện ở phường An Thạnh, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

Qua điều tra, bị cáo Tống Văn E đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mà mình thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án .

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Tống Văn E về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tống Văn E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Tống Văn E đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tống Văn E về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tống Văn E từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Đối với việc bị cáo Tống Văn E khai nhận số lượng ma túy trên mua của một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Qua xác minh không rõ đối tượng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xE xét xử lý.

- Đối với việc Tống Văn E khai nhận mượn cái nỏ bằng thủy tinh để sử dụng ma túy của một người thanh niên tên Thiện tại phường An Thạnh, thị xã HN, do không rõ họ tên cụ thể nên qua xác minh tại phường An Thạnh không rõ đối tượng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xE xét xử lý.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

* *Tịch thu tiêu hủy*:

+ 01 (một) phong bì đã niêm phong, được dán kín lại, bên ngoài phong bì có chữ ký của Võ Minh Sang, Bùi Văn Giàu, Lương Minh Tâm, Lê Minh Dương, Nguyễn Văn Bé Năm, dấu lăn tay của Tống Văn E và có đóng dấu đỏ tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp;

+ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01(một) nõ bằng thủy tinh; 01 (một) chai nhựa tự chế; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng-trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng-trắng;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu bạc;

+ 01 (một) hột quẹt (bật lửa) màu xanh;

* *Trả lại cho bị cáo Tống Văn E* 01 (một) điện thoại di động hiệu MASTEL màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (cùng sim điện thoai số 0387556184) vì tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Tống Văn E thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi,quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Tống Văn E là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 14/5/2019,Tống Văn E (Dai E), đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong khu vực gian nhà bếp của căn nhà Tống Văn E thuộc khóm CD, phường AL, thị xã HN để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã HN phối hợp với Công an phường AL, thị xã HN kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật.

Tống Văn E khai nhận, ma túy bị bắt quả tang là của Tống Văn E mua của một người thanh niên không biết tên và địa chỉ cụ thể tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Căn cứ bản kết luận giám định số: 388/KL-KTHS ngày 16/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

"Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,1371 gam loại Methamphetamine, (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)".

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án;

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Tống Văn E đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm….:

a)……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;…

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết chất ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong các danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành. Hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho Xã hội là rất nặng nề, nó gây tác tại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc, đồng thời nó còn làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân của bị cáo: Vào ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/4/2017. Đồng thời bị cáo có 01 tiền sự: Vào ngày 08/11/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã HN áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Đến ngày 01/8/2018 chấp hành xong quyết định.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[5] Đối với việc bị cáo Tống Văn E khai nhận số lượng ma túy trên mua của một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Qua xác minh không rõ đối tượng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xE xét xử lý.

[6] Đối với việc Tống Văn E khai nhận mượn cái nỏ bằng thủy tinh để sử dụng ma túy của một người thanh niên tên Thiện tại phường An Thạnh, thị xã HN, do không rõ họ tên cụ thể nên qua xác minh tại phường An Thạnh không rõ đối tượng, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xE xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số lượng ma túy, các vật và tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm:

+ 01 (một) phong bì đã niêm phong, được dán kín lại, bên ngoài phong bì có chữ ký của Võ Minh Sang, Bùi Văn Giàu, Lương Minh Tâm, Lê Minh Dương,

Nguyễn Văn Bé Năm, dấu lăn tay của Tống Văn E và có đóng dấu đỏ tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp;

+ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01(một) nõ bằng thủy tinh; 01 (một) chai nhựa tự chế; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng-trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng-trắng;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu bạc;

+ 01 (một) hột quẹt (bật lửa) màu xanh;

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu MASTEL màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (cùng sim điện thoai số 0387556184). Xét thấy tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn E (tên gọi khác: Dai E) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Tống Văn E (tên gọi khác: Dai E) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 14/5/2019 đến ngày 21/5/2019).

- **Về vật chứng**: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì đã niêm phong, được dán kín lại, bên ngoài phong bì có chữ ký của Võ Minh Sang, Bùi Văn Giàu, Lương Minh Tâm, Lê Minh Dương,

Nguyễn Văn Bé Năm, dấu lăn tay của Tống Văn E và có đóng dấu đỏ tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp;

+ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01(một) nõ bằng thủy tinh; 01 (một) chai nhựa tự chế; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng-trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng-trắng;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu bạc;

+ 01 (một) hột quẹt (bật lửa) màu xanh;

** Trả cho bị cáo Tống Văn E (tên gọi khác: Dai E)*: 01 (một) điện thoại di động hiệu MASTEL màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (cùng sim điện thoai số 0387556184).

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN đang quản lý).

- **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tống Văn E (tên gọi khác: Dai E) phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/8/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thị xã HN;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã HN;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống